**THAM LUẬN**

**TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC CỦA LÃNH TỤ NGUYỄN ÁI QUỐC VỚI VIỆC LỰA CHỌN CAO BẰNG LÀM NƠI XÂY DỰNG CƠ QUAN**

**ĐẦU NÃO CỦA TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, CĂN CỨ ĐỊA CÁCH MẠNG ĐẦU TIÊN CỦA CÁC NƯỚC.**

Sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh nước nhà rơi vào tay thực dân Pháp, nên Người đã ý thức được lòng yêu nước từ khi còn bé. Trên cả nước, nhiều cuộc khởi nghĩa và phong trào đấu tranh liên tiếp nổ ra nhưng đều thất bại.

Tuy khâm phục các bậc tiền bối như Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Phan bội Châu, Phan Châu Trinh, nhưng Nguyễn Tất Thành không tán thành đường lối hoạt động của họ. Đau xót trước cảnh nước mất, nhà tan, đồng thời nhìn thấy những mặt hạn chế của các phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX, đã thôi thúc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm con đường cứu nước mới cho dân tộc.

Giữa năm 1911, tại cảng Nhà Rồng, Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu nước trên tàu Đô Đốc La-tu-sơ Tơ-rê-vin. Người đã bôn ba khắp năm châu, bốn biển, vừa lao động vừa học tập, nghiên cứu lý luận và kinh nghiệm thực tiễn, đến tháng 7 năm 1920, sau khi đọc được Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin, từ đó Người hoàn toàn tin theo Lê nin, dứt khoát đứng về Quốc tế thứ ba. Người đã tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam- đó là con đường cách mạng vô sản. Đến tháng 12/1920, tại Đại hội Tua, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, sự kiện này đã đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động cách mạng của Người từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ ngĩa Mac- Lê nin và đi theo con đường cách mạng vô sản.

Sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, ngày 28/01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và các đồng chí Lê Quảng Ba, Phùng Chí Kiên, Thế An, Đặng Văn Cáp, Hoàng Văn Lộc vượt qua mốc 108 biên giới Việt Nam - Trung Quốc về đến Pác Bó (xã Trường Hà, Hà Quảng, Cao Bằng). Người chính thức quyết định chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa cách mạng đầu tiên của cả nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã nhận định:Cao Bằng là tỉnh giáp với biên giới Trung Quốc, gần thành phố Long Châu, một trong những trung tâm cách mạng của người Việt ở Trung Quốc lúc bấy giờ. Phía Nam của tỉnh Cao Bằng giáp với Lạng Sơn và Bắc Cạn, phía Tây giáp với Hà Giang và Tuyên Quang. Với đường biên giới dài trên 300km, có tới hàng chục cửa khẩu và hàng trăm lối mòn sang Trung Quốc, tiện lợi cho việc liên lạc quốc tế. Cao Bằng còn có quốc lộ sang Lạng Sơn, xuống Thái Nguyên rồi tỏa xuống đồng bằng Bắc Bộ, tiện lợi cho việc liên kết với các phong trào cách mạng của cả nước. Cao Bằng có địa hình hiểm trở, rừng núi chiếm trên 90% diện tích, có nhiều núi cao, nhiều sông suối, lắm thác ghềnh thuận lợi cho các đội du kích, các cơ sở cách mạng hoạt động. Hệ thống giao thông thủy bộ của Cao Bằng giữ vị trí quan trọng có tầm chiến lược ở Việt Bắc không chỉ trên lĩnh vực kinh tế, xã hội mà cả về chính trị, quân sự. Cao Bằng là nơi hội đủ cả “thiên thời, địa lợi và nhân hòa” để xây dựng căn cứ địa cách mạng, nơi “đi đầu trong công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc” từ đó mở rộng ra toàn quốc khi phát động đấu tranh vũ trang, lúc thuận lợi có thể tiến công, lúc khó khăn có thể giữ”. Tầm nhìn của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc chọn Cao Bằng có ý nghĩa chiến lược lớn, thấy được mối quan hệ biện chứng giữa một địa phương với toàn quốc, giữa phong trào cách mạng một vùng với phong trào cách mạng cả nước.

Ngay khi trở về nước lãnh đạo cách mạng Việt Nam, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã tiến hành nhiều công việc quan trọng. Người đã triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tại Pác- Bó ( Cao Bằng) từ ngày 10 đến ngày 19/5/1941. Hội nghị đã đưa ra những quyết sách quan trọng, trước hết là chuyển hướng chiến lược cách mạng, xác định nhiệm vụ giải phóng dân tộc là bức thiết nhất của cách mạng Đông Dương; nhiệm vụ trước hết của cách mạng Việt Nam lúc này là phải giành cho được độc lập, tự do cho dân tộc( giải phóng cho được các dân tộc Đông Dương ra khỏi ách Pháp- Nhật). “Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi hỏi độc lập tự do cho toàn dân tộc, thì không những toàn thể quốc gia dân tộc chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến hàng vạn năm cũng không đòi lại được”. Hội nghị chủ trương thành lập Việt Nam độc lập đồng minh (Mặt trận Việt Minh) bao gồm các tổ chức quần chúng, lấy tên là Hội Cứu quốc nhằm liên hiệp hết thảy các giới đồng bào yêu nước, không phân biệt giàu nghèo, già trẻ, gái trai, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị, đặng cùng nhau mưu cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn. Việc thành lập Mặt trận Việt Minh là chủ trương mang tính chiến lược, sáng tạo của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Đây vừa là kết quả của quá trình lãnh đạo, đúc rút kinh nghiệm cách mạng của Đảng ta từ khi thành lập (1930) đến tháng 5/1941; vừa là kết quả trực tiếp của sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng cho phù hợp với yêu cầu khách quan của cách mạng nước ta trong tình hình mới. Với sự ra đời của Việt Minh, tư duy về vấn đề mặt trận dân tộc thống nhất của Đảng đạt tới đỉnh cao mới, mở đường cho thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Bước sang đầu năm 1944, tình hình nước ta và thế giới chuyển biến có lợi cho cách mạng. Cuộc chiến tranh chống phát xít bước vào gia đoạn kết thúc. Tình hnh2 lúc này rất khẩn trương. Tháng 10/1944, lãnh tụ Hồ Chí Minh ( Nguyễn Ái Quốc) đã gửi thư cho đồng bào toàn quốc nêu rõ: “ Phe xâm lược gần đến ngày bị tiêu diệt…. Cơ hội cho dân tộc ta giải phóng chỉ trong một năm hoặc năm rưỡi nữa. Thời gian rất gấp. Ta phải làm nhanh! Vì vậy, đầu tháng 12/1944, Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ cho đồng chí Võ Nguyên Giáp xúc tiến thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân. Trong chỉ thị thành lập, Người nêu nguyên tắc tổ chức lực lượng là “sẽ chọn lọc trong hàng ngũ du kích Cao - Bắc - Lạng số cán bộ và đội viên kiên quyết, hăng hái nhất và sẽ tập trung một phần lớn vũ khí để lập ra đội chủ lực. Ngày 22/12/1944, đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập tại một khu rừng nằm giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo ở châu Nguyên Bình, tỉnh cao Bằng, phát động một phong trào đấu tranh chính trị và quân sự để thúc đẩy quá trình cách mạng tiến lên mạnh mẽ hơn nữa.

Giữa năm 1945, Hồ Chí Minh sau khi nghe báo cáo về nghị quyết của Hội nghị quân sự Bắc Kỳ đã ra chỉ thị: Nay vùng giải phóng ở miền ngược đã bao gồm các tỉnh: Cao - Bắc - Lạng - Hà - Tuyên - Thái, địa thế nối liền với nhau, nên lập thành một khu căn cứ lấy tên là Khu giải phóng, thống nhất các lực lượng vũ trang lại, đặt tên là Quân giải phóng. Người đã bàn với các đồng chí Hoàng Quốc Việt, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Lương Bằng chuẩn bị triệu tập Hội nghị cán bộ toàn thể khu để thống nhất lãnh đạo và triển khai công tác. Những thành quả phong trào cách mạng ở Cao Bằng đã được nhân lên, lan rộng phát triển mạnh đến miền xuôi.

Từ khi chọn Cao Bằng làm căn cứ địa cách mạng, đến khi hình thành Khu giải phóng, thời gian chỉ trên dưới 4 năm, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã có nhiều đóng góp quan trọng cho phong trào cách mạng Cao Bằng và cho cách mạng cả nước. Đây vừa là kết tinh truyền thống yêu nước, đoàn kết của các dân tộc ở đây, vừa thể hiện tính đúng đắn, sáng tạo của tư tưởng, phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh được áp dụng vào thực tế vùng đồng bào các dân tộc. Những thành công này đã lan tỏa ra cả nước, tạo nên sức mạnh góp phần làm nên thắng lợi của Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Sự kiện Nguyễn Ái Quốc trở về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam cũng như việc lựa chọn Cao Bằng làm nơi xây dựng cơ quan đầu não của Trung ương, căn cứ địa cách mạng đầu tiên của cả nước cho thấy tầm nhìn chiến lược của vị lãnh tụ thiên tài, không chỉ tạo ra bước ngoặt to lớn của cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX mà còn để lại nhiều bài học quý giá. Đó là bài học về xác định “thời cơ”, nhiệm vụ cách mạng, đặc biệt là công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trước sự thay đổi của tình hình. Trong giai đoạn hiện nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện thắng lợi chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn liền với những nhiệm vụ về xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, quyết tâm đi theo con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn, đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân và vì dân. Phấn đấu đưa Việt Nam trở thành quốc gia giàu mạnh văn minh có thể sánh vai với các cường quốc năm châu.

 **Người viết**

 **Phan Minh Phượng**

 Trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc